TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 226/2018/TLST – DS ngày 24 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

Địa chỉ: Tháp B, ** C, D, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T –Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Ngọc E – Giám đốc ngân hàng TMCP A– Chi nhánh Bến Tre.

Ông Bảy ủy quyền cho ông Lê Quang G – Phó Giám đốc phòng giao dịch M.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982;

Anh Nguyễn Minh H1, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ: ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị P, sinh năm 1962;
- Anh Nguyễn Thanh T3, sinh năm 1985;
- Anh Nguyễn Thanh T4, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: ấp T1, xã T2, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Minh H1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A (do Chi nhánh Bến Tre đại diện nhận) tổng số tiền là 428.691.530 đồng, trong đó: tiền vốn vay là 354.545.190 đồng, tiền lãi là

73.636.244 đồng, phí phạt là 510.096 đồng. Hình thức trả: Trả làm 12 lần, cụ thể như sau:

- Ngày 08/3/2019: trả 65.000.000 đồng, trong đó có 55.000.000 đồng tiền vốn vay và 10.000.000 đồng tiền lãi).

- Ngày 08/4/2019: trả 10.000.000 đồng tiền lãi.

- Ngày 08/5/2019: trả 10.000.000 đồng tiền lãi.

- Ngày 08/6/2019: trả 65.000.000 đồng, trong đó có 55.000.000 đồng tiền vốn vay và 10.000.000 đồng tiền lãi).

- Ngày 08/7/2019: trả 10.000.000 đồng tiền lãi.

- Ngày 08/8/2019: trả 10.000.000 đồng tiền lãi.

- Ngày 08/9/2019: trả 65.000.000 đồng, trong đó có 55.000.000 đồng tiền vốn vay và 10.000.000 đồng tiền lãi).

- Ngày 08/10/2019: trả 4.146.340 đồng tiền lãi.

- Ngày 08/12/2019: trả 55.000.000 đồng tiền vốn vay.

- Ngày 08/3/2020: trả 55.000.000 đồng tiền vốn vay.

- Ngày 08/6/2020: trả 55.000.000 đồng tiền vốn vay.

- Ngày 08/9/2020: trả 24.545.190 đồng tiền vốn vay.

Kể từ ngày 14/02/2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp anh Nguyễn Minh H1 và chị Nguyễn Thị H không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật gồm diện tích đất là 6.935 m^2 đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 34, 35, 681, cùng tờ bản đồ số 1, tọa lạc tại xã T2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành L ****** do UBND huyện K, tỉnh Bến Tre cấp ngày 28/03/1997, cấp cho hộ bà Trần Thị P (hộ bà Trần Thị P gồm có bà Trần Thị P, chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Thanh T3, anh Nguyễn Thanh T4) để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số **/****/*******/HĐBĐ ngày **/**/**** được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh Bến Tre - Phòng Giao dịch M với Bên thế chấp là hộ bà Trần Thị P.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Minh H1 tự nguyện chịu nên phải liên đới nộp 10.574.000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí là 10.105.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ******* ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (5b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Kim Sang